TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG CH** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 09/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CH

THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lò Văn Dinh.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Hiên.**

2. Ông **Khoàng Văn Hặc**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Phượng** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường CH, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường CH tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường CH tiến Hnh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

01. Họ và tên: **L V H;** Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1983.

Nơi sinh: Huyện Mường CH, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản M M, xa M M, huyện Mường CH, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Trình độ văn hóa: 5/12.

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: L V M (Đã chết) và bà: L T M - Sinh năm: 1938.

Vợ, con: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/10/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mường CH xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phét chất ma túy theo bản án số 42/2008/HSST. Hiện bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/02/2020, tạm giam từ ngày 18/02/2020 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo L V H: Ông Phùng Việt Hoa - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nH nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

02. Họ và tên: **L V H;** Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1989.

Nơi sinh: Huyện Mường CH, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản M M, xa M M, huyện Mường CH, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Trình độ văn hóa: 9/12.

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: L V M (Đã chết) và bà: L T M - Sinh năm: 1938.

Vợ, con: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/12/2012 bị UBND tỉnh Điện Biên ra quyết định số: 1278/QĐ-UB(NC) áp dụng đưa cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng, đến ngày 29/11/2014 chấp Hnh xong trở về địa phương sinh sống. Ngày 25/01/2016 bị Tòa án nhân dân tHnh phố Điện Biên Phủ ra quyết định số: 19/QĐ-TAND áp dụng đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng, đến ngày 28/12/2017 đã chấp Hnh song trở về địa phương sinh sống. Hiện bị cáo đã được xóa tiền sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/02/2020, tạm giam từ ngày 18/02/2020 đến nay có bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo L V H: Ông Phùng Việt Hoa - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nH nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

L V H, L V H là hai anh em ruột, ở chung một nH và là người nghiện ma túy đều quen biết với một người đàn ông tên Thương, trú tại bản Cang, cụm Nà Lằm, huyện Mường Mày, tỉnh Phông Sa Lỳ (Lào). Khoảng 12 giờ ngày 15/02/2020, Lường Văn H đến nH Lò Văn Hiệp là người cùng bản và gặp Thương. H đã xin của Thương 01 gói heroine sau đó mang về nH, ngồi ở giường ngủ dùng dao lam chia nhỏ tHnh 02 gói nhỏ rồi để vào túi quần. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Thương đến nH L V H thì gặp L V H, khi đó H đang ngủ. Qua trao đổi H đã mua của Thương 01 gói heroine với giá 1.500.000 đồng, nhưng H chỉ còn 1.060.000 đồng nên H nói sẽ trả số tiền này trước cho Thương, số còn lại H xin nợ khi nào có sẽ trả, Thương đồng ý, H vẫn chưa đưa tiền cho Thương. Sau khi nhận heroine từ Thương thì H đi vào trong giường ngủ của H dùng dao lam chia nhỏ tHnh 09 gói, H lấy 07 gói bỏ vào trong chiếc lọ dài tự chế màu đen, còn 02 gói bỏ vào trong một chiếc hộp hình tròn màu cam bên ngoài bọc băng dính màu đen. Tất cả 09 gói heroine H bỏ vào một chiếc túi vải màu xanh bên trong đang đựng số tiền 1.060.000 đồng và để ở giường ngủ của H. Mục đích L V H và L V H chia nhỏ heroine để sử dụng và bán kiếm lời.

Đến 16 giờ 20 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Mường CH vào nH L V H để kiểm tra, khi phát hiện thấy tổ công tác H đi từ giường ngủ và lấy 02 gói heroine mà H đang để trong túi quần ném ra ngoài xuống đất dưới gầm sàn nH, tổ công tác yêu cầu H xuống nhặt 02 gói heroine có khối lượng 0,206 gam, H thừa nhận đó đúng là ma túy của H. Ngay lúc đó L V H đã lấy chiếc túi vải bên trong có ma túy và tiền của H chạy ra cửa phía cầu thang ném xuống đất, tổ công tác yêu cầu H xuống nhặt lên kiểm tra thì phát hiện và thu giữ toàn bộ 09 gói heroine có khối lượng 3,104 gam và số tiền 1.060.000 đồng, H khai nhận đó là của H. Tổ công tác đã lập biên bản

bắt người phạm tội quả tang đối với L V H, L V H và Thương, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng ngày 15/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường CH xác định: 02 gói chất bột màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của L V H có tổng khối lượng là 0,206 gam, trích 0,08 gam kí hiệu M1 gửi giám định, còn lại 0,126 gam. 09 gói chất bột màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của L V H có tổng khối lượng là 3,104 gam, trích 0,051 gam kí hiệu M2 gửi giám định, còn lại 3,053 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 191/GĐ-PC09 ngày 25/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của L V H và L V H kí hiệu M1, M2 gửi giám định là ma tuý loại heroine.Khối lượng vật chứng thu giữ của L V H là 3,104 gam; Khối lượng vật chứng thu giữ của L V H là 0,206 gam. Không hoàn lại đối tượng giám định.*

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-MC, ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường CH, tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo L V H và L V H về tội*"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường CH vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo H và H cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo L V H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù; Xử phạt bị cáo L V H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì thư niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện Mường CH bên trong gồm: 0,126 gam và 3,053 gam chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi trừ mẫu giám định là vật nH nước cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường CH bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 bật lửa ga màu đỏ và 02 lưỡi dao lam là những vật dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01chiếc điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA màu tím - đen đã cũ không liên quan đến Hnh vi phạm tội trả lại cho bị cáo L V H.

Đối với số tiền 1.060.000 đồng mục đích bị cáo L V H dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nH nước.

L V H và L V H đều khai nguồn gốc số heroine của mình là do Thương bán, cho. Việc Thương bán ma túy cho H và việc Thương cho H ma túy chỉ có hai người biết với nhau nhưng Thương không thừa nhận, khi bị bắt Thương không có ma túy và tiền. Ngoài lời khai của H và H thì không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh xử lý Hnh vi của Thương. Ngày 16/02/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Mường CH đã ra quyết định trả tự do cho Thương.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

***** Người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường CH đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo. Về án phí đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội. Các bị cáo đều sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do đó đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về Hnh vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo L V H và L V H đều khai nhận toàn bộ Hnh vi của mình cụ thể: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 15/02/2020, tại nH của các bị cáo ở bản M M, xa M M, huyện Mường CH, tỉnh Điện Biên. Bị cáo L V H đã có Hnh vi mua bán trái phép 3,104 gam heroine. L V H đã có Hnh vi mua bán trái phép 0,206 gam heroine. Như vậy lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường CH theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Hnh vi của các bị cáo đã phạm vào tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hnh vi phạm tội của các bị cáo có tính chất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Khi phạm tội các bị cáo đều nhận thức được tác hại mà ma túy gây tổn hại cho sức khỏe của con người cả về thể xác và tinh thần và ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội và là Hnh vi vi phạm pháp luật. Nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện Hnh vi phạm tội nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về Hnh vi của mình đã gây ra.

Trong vụ án này không mang tính đồng phạm vì các bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hoàn toàn độc lập không liên quan đến nhau. Tuy nhiên các bị cáo thực hiện Hnh vi phạm tội tại cùng một thời điểm và cùng một địa điểm do đó các bị cáo đều bị khởi tố, truy tố cùng một vụ án. Vậy khi quyết hình phạt cần căn cứ vào khối lượng ma túy của từng bị cáo để bán kiếm lời cụ thể: Bị cáo L V H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy là 3,104 gam. Bị cáo L V H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy là 0,206 gam. Như vậy mức hình phạt đối với các bị cáo sẽ phải khác nhau. Hnh vi phạm tội của các bị cáo đã

xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của NH nước, gây ảnh hưởng trật tự trị an trên địa bàn huyện. Các bị cáo thực hiện Hnh vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét về nhân thân: Các bị cáo đều sinh ra và lớn lên trong một gia đình nông dân thuần túy, được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học, bị cáo H học hết lớp 5/12, bị cáo H học hết lớp 9/12 sau đó đều nghỉ học ở nH lao động, sản xuất cùng gia đình. Hiện các bị cáo chưa xây dựng gia đình riêng, đang ở cùng với mẹ và anh trai. Các bị cáo là những thanh niên tuổi đời còn rất trẻ, lẽ ra các bị cáo phải tu chí làm ăn lương thiện, sống tuân thủ pháp luật, rèn luyện bản thân không sa vào tệ nạn xã hội mới phải, nhưng các bị cáo không làm được như vậy. Do bản thân lười lao động để có tiền chi tiêu bản thân các bị cáo bất chấp pháp luật cố tình mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Bị cáo L V H trước lần phạm tội này bị cáo đã từng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy vào năm 2008 và bị xử phạt 24 tháng tù, hiện bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo L V H hai lần áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đó là ngày 27/12/2012 bị UBND tỉnh Điện Biên ra quyết định số: 1278/QĐ-UB(NC) áp dụng đưa đi cơ sở giáo dục 24 tháng. Ngày 25/01/2016 bị Tòa án nhân dân tHnh phố Điện Biên Phủ ra quyết định số: 19/QĐ-TAND áp dụng đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng. Hiện bị cáo đã được xóa tiền sự. Mặc dù bị cáo H đã được xóa án tích, bị cáo H đã được xóa tiền sự, lẽ ra các bị cáo phải lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh bản thân nhưng các bị cáo không làm được. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều tHnh khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS cần xem xét khi quyết định hình phạt. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 BLHS. Tuy nhiên xét thấy các bị cáo đều có nhân thân xấu. Vậy khi quyết định hình phạt HĐXX cần xét về nhân thân các bị cáo và áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ mà các bị cáo đã gây ra. Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Do đó cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở tHnh người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản các bị cáo đều chưa có gia đình riêng, hiện còn sống phụ thuộc vào mẹ và anh trai, không có công việc ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì thư niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện Mường CH bên trong gồm: 0,126 gam và 3,053 gam chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi trừ mẫu giám định là vật nH nước cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường CH bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong ban

đầu; 01 bật lửa ga màu đỏ và 02 lưỡi dao lam là những vật dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01chiếc điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA màu tím - đen đã cũ không liên quan đến Hnh vi phạm tội trả lại cho bị cáo L V H.

Đối với số tiền 1.060.000 đồng mục đích bị cáo L V H dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nH nước.

L V H và L V H đều khai nguồn gốc số heroine của mình là do Thương bán, cho. Việc Thương bán ma túy cho H và việc Thương cho H ma túy chỉ có hai người biết với nhau nhưng Thương không thừa nhận, khi bị bắt Thương không có ma túy và tiền. Ngoài lời khai của H và H thì không có tài liệu chứng cứ gì để chứng minh xử lý Hnh vi của Thương. Ngày 16/02/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Mường CH đã ra quyết định trả tự do cho Thương. Cơ quan CSĐT Công huyện Mường CH trả tự do cho Thương là đúng quy định pháp luật

[7] Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị. Về án phí các bị cáo đều sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Những đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo là có cơ sở cần được xem xét.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo đều sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do đó cần miễn toàn bộ phí HSST cho các bị cáo là phù hợp.

[9] Xét về Hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường C H và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường C H, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo và người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó các Hnh vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo L V H; L V H phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo L V H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bị tạm giữ ngày 15/02/2020.

Xử phạt bị cáo L V H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bị tạm giữ ngày 15/02/2020.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an uyện Mường C H bên trong gồm: 3,053 gam và 0,126 gam heroine; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng của cơ quan canh sát điều tra Công an huyện Mường C H, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 bật lửa ga màu đỏ và 02 lưỡi dao lam.

Tịch thu sung quỹ nH nước số tiền 1.060.000 đồng *(Một triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn)*.

Trả lại cho bị cáo L V H 01chiếc điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA màu tím - đen đã cũ.

Số vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục thi Hnh án dân sự huyện Mường CH vào ngày 12/5/2020.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 09/6/2020.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện MC;
- NH tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GĐKT TA tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- Người bào chữa;
- UBND xã Mường Mươn thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dinh